

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**QUY CHẾ**  
**QUẢN LÝ CÔNG TÁC XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN,**  
**QUY CHUẨN KỸ THUẬT CỦA BỘ XÂY DỰNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày / /2026  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về việc quản lý và tổ chức thực hiện việc lập, điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng, thẩm định, ban hành, áp dụng quy chuẩn kỹ thuật (sau đây viết tắt là QCVN) và tổ chức thực hiện việc lập, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia; xây dựng, thẩm định, công bố, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia (sau đây viết tắt là TCVN) thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý và tổ chức thực hiện việc lập, điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt kế hoạch xây dựng QCVN; xây dựng, thẩm định, ban hành, áp dụng QCVN và tổ chức thực hiện việc lập, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN; xây dựng, thẩm định, công bố, áp dụng TCVN thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN: là các Cục, Vụ, Viện, Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin được giao chủ trì xây dựng và trình ban hành QCVN.

2. Đơn vị chủ trì biên soạn QCVN: là các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo/biên soạn dự thảo QCVN.

Đơn vị chủ trì biên soạn QCVN có thể đồng thời là đơn vị chủ trì xây dựng QCVN.

3. *Đơn vị chủ trì biên soạn TCVN*: là đơn vị được Bộ Xây dựng giao chủ trì xây dựng, soạn thảo/biên soạn dự thảo TCVN.

4. *Phương thức họp trực tuyến*: là phương thức họp thông qua giải pháp công nghệ hỗ trợ các thành viên cuộc họp, hội đồng và các đại biểu tham dự ở những địa điểm, vị trí địa lý khác nhau có thể thực hiện các nhiệm vụ của cuộc họp, hội đồng.

#### **Điều 4. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật**

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước, bao gồm kinh phí sự nghiệp và kinh phí đầu tư phát triển, trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2026/TT-BKHCHN.

## **Chương II**

### **XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT**

#### **Điều 5. Phân công trách nhiệm xây dựng, thẩm định và trình ban hành QCVN**

1. Các Cục, Vụ, Viện, Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì xây dựng và trình ban hành QCVN cho đối tượng thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công của Bộ trưởng.

2. Trường hợp xuất hiện các đối tượng mới không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có sự giao thoa về đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh của QCVN, Vụ KHCHNMT&VLXD phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định giao đơn vị chủ trì xây dựng, trình ban hành QCVN.

3. Vụ KHCHNMT&VLXD là đơn vị chủ trì tham mưu tổ chức Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN.

#### **Điều 6. Lập, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng QCVN**

1. Kế hoạch hằng năm xây dựng QCVN được lập, điều chỉnh, bổ sung căn cứ theo yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đề nghị của tổ chức, cá nhân và các căn cứ liên quan khác.

Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đề xuất đưa QCVN vào kế hoạch xây dựng QCVN của Bộ Xây dựng. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực các đơn vị gửi đề xuất tới Vụ KHCHNMT&VLXD để tổng hợp đưa vào kế hoạch xây dựng QCVN.

Vụ KHCNMT&VLXD tổ chức xét duyệt, tổng hợp đề xuất của đơn vị; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về dự thảo kế hoạch xây dựng QCVN để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống QCVN.

Vụ KHCNMT&VLXD tổ chức xử lý các ý kiến góp ý, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, ban hành kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN và thông báo công khai kế hoạch trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phê duyệt.

Sau khi QCVN được đưa vào kế hoạch xây dựng, các đơn vị báo cáo, trình Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực quyết định giao đơn vị chủ trì xây dựng QCVN.

2. Việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng QCVN được thực hiện tương tự như lập kế hoạch xây dựng QCVN.

3. Việc lập và phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng QCVN năm thực hiện tương tự như kế hoạch xây dựng QCVN hằng năm. Kế hoạch xây dựng QCVN năm năm được ban hành theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

## **Điều 7. Xây dựng QCVN**

1. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN, đơn vị chủ trì biên soạn QCVN triển khai việc xây dựng QCVN theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

2. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN phân công đơn vị chủ trì biên soạn QCVN thực hiện các công việc về soạn thảo/biên soạn dự thảo QCVN theo quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN và các công việc khác trên cơ sở thống nhất giữa hai bên hoặc có thể ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ.

## **Điều 8. Thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN**

1. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN hoàn thiện hồ sơ gửi Vụ KHCNMT&VLXD đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN. Thành phần hồ sơ thẩm định dự thảo QCVN theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 27 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

Vụ KHCNMT&VLXD rà soát tính đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, Vụ KHCNMT&VLXD đề nghị đơn vị chủ trì xây dựng QCVN bổ sung theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Vụ KHCNMT&VLXD báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN.

## 2. Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN

a) Việc thành lập Hội đồng, nguyên tắc làm việc của Hội đồng, điều kiện họp, thông qua hồ sơ và trách nhiệm của thành viên Hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

Cá nhân tham gia xây dựng, biên soạn/soạn thảo QCVN không được là thành viên Hội đồng.

Thư ký Hội đồng thẩm định là công chức của Vụ KHCNMT&VLXD. Thư ký Hội đồng thẩm định có thể đồng thời thành viên Hội đồng.

Trong các thành viên Hội đồng phải có ít nhất 01 thành viên là công chức của Vụ Pháp chế.

b) Trên cơ sở kết quả thẩm định, Hội đồng lập hồ sơ và biên bản hội đồng trình Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực để xem xét, đề nghị đơn vị chủ trì xây dựng QCVN nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ dự thảo.

Trường hợp hồ sơ dự thảo QCVN chưa đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 33 của Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, trên cơ sở kiến nghị của Hội đồng nêu tại biên bản thẩm định, Vụ KHCNMT&VLXD báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực xem xét, quyết định việc tổ chức thẩm định lại hồ sơ dự thảo QCVN.

Việc thẩm định hồ sơ dự thảo QCVN được tiến hành trước hoặc đồng thời với việc thẩm định dự thảo thông tư ban hành QCVN theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN giải trình, tiếp thu ý kiến của Hội đồng và gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 27 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

### **Điều 9. Ban hành và đăng ký QCVN**

1. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN tiếp thu ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn chỉnh dự thảo QCVN, hoàn thiện hồ sơ trình ban hành QCVN theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 27 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

2. Trong vòng 7 ngày làm việc sau khi ban hành QCVN, đơn vị chủ trì xây dựng QCVN gửi QCVN đã được ban hành đến Vụ KHCNMT&VLXD để đăng ký với Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

### **Điều 10. Đính chính, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ QCVN**

1. Đính chính QCVN

Trường hợp QCVN có sai sót về thể thức trình bày, số hiệu, nội dung biên tập mà không ảnh hưởng, thay đổi các quy định, yêu cầu kỹ thuật của QCVN, đơn vị chủ trì xây dựng QCVN có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định hoặc Bộ trưởng phân công Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực xem xét, quyết định việc đính chính QCVN theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

## 2. Sửa đổi, bổ sung, thay thế QCVN

Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế QCVN thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 8 Điều 6 Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN.

## 3. Bãi bỏ QCVN

Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN gửi đề nghị bãi bỏ QCVN đến Vụ KHCNMT&VLXD để xem xét đưa vào kế hoạch.

Đơn vị chủ trì thực hiện việc bãi bỏ QCVN theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

## **Điều 11. Xây dựng, ban hành QCVN theo trình tự, thủ tục rút gọn**

Việc xây dựng, ban hành QCVN theo trình tự, thủ tục rút gọn thực hiện theo các quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

## **Điều 12. Xây dựng, thẩm định, ban hành QCVN cho đối tượng thuộc danh mục bí mật nhà nước**

Việc triển khai việc xây dựng, thẩm định, ban hành QCVN cho đối tượng thuộc danh mục bí mật nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và phải bảo đảm các nguyên tắc bảo vệ bí mật nhà nước theo pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

## **Điều 13. Rà soát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng QCVN**

1. Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng các QCVN do mình xây dựng định kỳ năm năm hoặc sớm hơn khi cần thiết kể từ ngày ban hành theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực và gửi kết quả về Vụ KHCNMT&VLXD để tổng hợp.

Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng về kết quả rà soát, đánh giá hiệu quả áp dụng các QCVN do mình chủ trì xây dựng.

2. Vụ KHCNMT&VLXD có trách nhiệm thường xuyên thông báo, đôn đốc các đơn vị chủ trì xây dựng QCVN để triển khai việc rà soát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng QCVN để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực.

#### **Điều 14. Giải đáp ý kiến, thắc mắc của tổ chức, cá nhân về việc áp dụng QCVN**

Đơn vị chủ trì xây dựng QCVN có trách nhiệm giải đáp, hướng dẫn việc áp dụng QCVN do mình xây dựng khi có ý kiến, đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

### **CHƯƠNG III**

#### **XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

#### **Điều 15. Lập dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN hằng năm**

1. Hằng năm, căn cứ Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia; sự hài hòa tiêu chuẩn quốc tế theo các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên; yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đề nghị của tổ chức, cá nhân, Vụ KHCNMT&VLXD tham mưu Bộ văn bản gửi các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài Bộ để đề xuất các TCVN dự kiến xây dựng cho năm tiếp theo (hoặc cho giai đoạn), đồng thời gửi Trung tâm Công nghệ thông tin để đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng.

Cơ quan, đơn vị, tổ chức gửi đề xuất đăng ký kế hoạch xây dựng TCVN kèm theo dự án xây dựng TCVN theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN tới Vụ KHCNMT&VLXD.

Trường hợp để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ hoặc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách do các cấp thẩm quyền giao, Vụ KHCNMT&VLXD chủ động nghiên cứu, đề xuất với Bộ các TCVN, đơn vị chủ trì biên soạn TCVN phù hợp để đưa vào kế hoạch.

2. Vụ KHCNMT&VLXD chủ trì tổ chức xét duyệt đề xuất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Trường hợp cần thiết, Vụ KHCNMT&VLXD lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thông qua hội nghị, hội thảo, họp Hội đồng, văn bản lấy ý kiến để xét duyệt các đề xuất.

Việc thành lập, hoạt động của Hội đồng xét duyệt đề xuất xây dựng TCVN thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế này.

3. Đơn vị đề xuất xây dựng TCVN tiếp thu ý kiến góp ý để chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ.

4. Vụ KHCNMT&VLXD tổng hợp kết quả xét duyệt báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực các đề xuất đưa vào dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN và trình quyết định phê duyệt dự án xây dựng TCVN và giao đơn vị chủ trì biên soạn TCVN, dự kiến kinh phí thực hiện

5. Vụ KHCNMT&VLXD tổng hợp kết quả để báo cáo, trình Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN hằng năm

theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN đến Bộ Khoa học và Công nghệ trong quý II hằng năm.

Vụ KHHCNMT&VLXD tổng hợp các quyết định phê duyệt đơn vị chủ trì biên soạn TCVN và dự kiến kinh phí thực hiện gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để triển khai các thủ tục về ngân sách nhà nước liên quan.

Căn cứ thực tiễn triển khai công việc, quyết định giao đơn vị chủ trì biên soạn TCVN, dự kiến kinh phí thực hiện có thể được ban hành sau khi dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN được gửi sang Bộ Khoa học và Công nghệ, nhưng phải bảo đảm tiến độ theo quy định về ngân sách nhà nước.

6. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN thực hiện tương tự như lập kế hoạch mới.

7. Việc lập dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN năm năm thực hiện tương tự việc lập dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN hằng năm.

8. Đối với các TCVN do các cơ quan, đơn vị, tổ chức đề xuất xây dựng không sử dụng ngân sách nhà nước, Bộ không xét duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng TCVN, cơ quan, đơn vị, tổ chức đề xuất chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung về kinh phí.

Việc xét duyệt về chuyên môn, nội dung kỹ thuật, dự án xây dựng TCVN, giao nhiệm vụ cho đơn vị chủ trì biên soạn TCVN thực hiện theo các trình tự tại Điều này.

## **Điều 16. Hội đồng xét duyệt đề xuất xây dựng TCVN**

### **1. Thành lập Hội đồng**

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị, tổ chức, Vụ KHHCNMT&VLXD rà soát, tổng hợp báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực thành lập các Hội đồng xét duyệt đề xuất xây dựng TCVN theo các nhóm ngành, lĩnh vực liên quan.

### **2. Cơ cấu của Hội đồng**

Hội đồng có tối thiểu 07 thành viên, gồm: 01 chủ tịch hội đồng; 01 phó chủ tịch hội đồng (nếu cần); các thành viên khác bao gồm: 02 ủy viên phản biện và các thành viên khác. Hội đồng có ít nhất 01 thành viên là công chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Chủ tịch Hội đồng Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Vụ KHHCNMT&VLXD hoặc các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có chuyên môn sâu, uy tín khoa học trong và ngoài Bộ Xây dựng chủ trì điều hành mọi hoạt động của Hội đồng.

Cá nhân tham gia soạn thảo/biên soạn, xây dựng TCVN không được là thành viên của Hội đồng.

Thư ký Hội đồng là công chức Vụ KHCNMT&VLXD, có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu và tổ chức các phiên họp của Hội đồng, tổng hợp kết quả họp Hội đồng. Thư ký Hội đồng có thể đồng thời là thành viên Hội đồng.

Thành phần Hội đồng có thể được bổ sung thêm khách mời tham dự.

### 3. Nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng có nhiệm vụ xét duyệt đơn vị có đủ điều kiện năng lực để thực hiện nhiệm vụ xây dựng TCVN theo quy định; xem xét, đánh giá dự án xây dựng TCVN, dự kiến kinh phí thực hiện của nhiệm vụ xây dựng TCVN.

### 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

Phiên họp Hội đồng chỉ được tiến hành khi có không dưới 2/3 thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch được uỷ quyền, 02 uỷ viên phản biện, 01 công chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Nội dung kết luận của Hội đồng được thông qua khi có ít nhất 3/4 số thành viên của Hội đồng tham gia họp nhất trí hoặc gửi ý kiến nhất trí.

b) Phương thức họp Hội đồng gồm: trực tiếp; trực tuyến; hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

## **Điều 17. Xây dựng, thẩm định, công bố TCVN**

### 1. Xây dựng, lấy ý kiến, lập hồ sơ dự thảo TCVN

Căn cứ kế hoạch xây dựng TCVN đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt các đơn vị chủ trì biên soạn TCVN tổ chức nghiên cứu, biên soạn, tham vấn để hoàn thiện dự thảo TCVN theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN và thuyết minh TCVN theo mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.

Vụ KHCNMT&VLXD, đơn vị chủ trì biên soạn TCVN tổ chức các hội nghị, hội thảo các cấp, ban hành văn bản lấy ý kiến để tham vấn các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý cho dự thảo TCVN.

Vụ KHCNMT&VLXD hoặc đơn vị chủ trì soạn thảo đăng tải nội dung lấy ý kiến về dự thảo TCVN, ý kiến giải trình, tiếp thu góp ý lên Cổng thông tin điện tử của Bộ

Xây dựng, Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

## 2. Thẩm định hồ sơ dự thảo TCVN

Trên cơ sở giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị chủ trì soạn thảo gửi hồ sơ dự thảo TCVN để đề nghị thẩm định tới Vụ KHCNMT&VLXD.

Vụ KHCNMT&VLXD rà soát sự đầy đủ của hồ sơ theo yêu cầu tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị thẩm định.

## 3. Công bố TCVN

Vụ KHCNMT&VLXD gửi ý kiến, kết quả của Hội đồng thẩm định đến đơn vị chủ trì biên soạn TCVN để giải trình, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo TCVN. Đơn vị chủ trì biên soạn TCVN hoàn thiện hồ sơ đề nghị công bố TCVN.

Vụ KHCNMT&VLXD rà soát sự đầy đủ của hồ sơ theo yêu cầu tại điểm e khoản 1 Điều 14 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị công bố.

## **Điều 18. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TCVN**

1. Sửa đổi, bổ sung, thay thế TCVN thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN.

2. Bãi bỏ TCVN thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và Điều 14 Thông tư số 15/2026/TT-BKHHCN.

2. Vụ KHCNMT&VLXD là đầu mối phối hợp với các đơn vị chủ trì biên soạn TCVN triển khai sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TCVN.

## **Điều 19. Rà soát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng TCVN**

1. Vụ KHCNMT&VLXD chủ trì tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo các đơn vị chủ trì biên soạn TCVN tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả áp dụng TCVN thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và Điều 12 Thông tư số 13/2026/TT-BKHHCN; tổng hợp kết quả báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực.

2. Đơn vị chủ trì soạn thảo chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả rà soát, đánh giá hiệu quả áp dụng TCVN do mình chủ trì soạn thảo.

## **Điều 20. Xây dựng, công bố TCVN đối với đối tượng thuộc danh mục bí mật nhà nước**

Vụ KHCNMT&VLXD chủ trì tham mưu cho Bộ trưởng để chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác xây dựng, công bố TCVN đối với đối tượng thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP.

## **CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 21. Trách nhiệm của các đơn vị**

#### **1. Vụ KHCNMT&VLXD**

a) Là đơn vị đầu mối tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

b) Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

#### **2. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Căn cứ quyết định phê duyệt đơn vị chủ trì biên soạn, xây dựng TCVN, QCVN, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ KHCNMT&VLXD tham mưu trình Bộ giao dự toán ngân sách cho các đơn vị thuộc Bộ và Văn phòng Bộ (đối với các nhiệm vụ mà đơn vị chủ trì không phải là đơn vị dự toán thuộc Bộ) để triển khai thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước cho cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện xây dựng TCVN, QCVN.

c) Chủ trì tham mưu quyết định giao dự toán cho Văn phòng Bộ và các đơn vị dự toán cấp 1 được giao tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng TCVN, QCVN.

d) Cử công chức của Vụ có chuyên môn phù hợp tham gia đầy đủ các hội đồng, cuộc họp thuộc Quy chế này.

đ) Chủ trì việc quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng TCVN, QCVN từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng theo quy định.

#### **3. Văn Phòng Bộ**

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ KHCNMT&VLXD ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ với đơn vị chủ trì biên soạn TCVN, QCVN không phải đơn vị dự toán thuộc Bộ.

b) Chủ trì công tác thanh quyết toán kinh phí nhiệm vụ xây dựng TCVN, QCVN giao dự toán qua Văn phòng Bộ theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị khác thuộc Bộ.

a) Đề xuất xây dựng, chủ trì xây dựng, biên soạn các TCVN, QCVN theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn.

b) Phối hợp với Vụ KHCHNMT&VLXD trong công tác xây dựng TCVN, QCVN.

c) Chủ trì xây dựng, biên soạn các QCVN, TCVN theo phân công của Bộ trưởng đối với các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

5. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì xây dựng QCVN và đơn vị chủ trì biên soạn TCVN

a) Chịu trách nhiệm bảo đảm cơ sở khoa học và tính hợp pháp của thông tin, dữ liệu sử dụng đối với nội dung của TCVN, QCVN.

b) Chịu trách nhiệm về nội dung của thuyết minh, dự toán kinh phí thực hiện, chất lượng, tiến độ xây dựng TCVN, QCVN.

c) Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu cho công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm toán khi có yêu cầu.

d) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế này và các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật liên quan.

**Điều 22. Điều khoản thi hành**

1. Các dự án xây dựng TCVN thuộc kế hoạch xây dựng TCVN các năm được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt, đã tổ chức xây dựng, thẩm định nhưng chưa được công bố thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BKHCHN ngày 18/11/2021.

2. Các dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật được phê duyệt thuộc kế hoạch năm 2025, đã tổ chức xây dựng, thẩm định nhưng chưa được ban hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHCHN được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2023/TT-BKHCHN.

3. Trường hợp pháp luật có quy định khác so với nội dung của Quy chế này, thì thực hiện theo quy định pháp luật đó cho tới khi Quy chế được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Xây dựng để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.